TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2022/HS-ST
Ngày: 27-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Đình Thành**.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **La Văn Hợp**, bà **Bùi Thị Lành**.
- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

** Bị cáo:*

Họ và tên: **Lưu Minh T**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1989; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Tổ 12, ấp 2, xã Minh Lập, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa *(học vấn)*: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Minh Sơn (đã chết) và bà Vương Thị Ngọc Đạt - Sinh năm: 1957; Bị cáo có vợ tên Phạm Thị Băng SG – Sinh năm: 1987; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2022 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:* Bà Hoàng Thị KN - Sinh năm: 1989 *(Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

Trú tại: Khu phố 3, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Phạm Thị Băng SG - Sinh năm: 1987 *(Có mặt).*

Trú tại: ấp 2, xã Minh Lập, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

** Người làm chứng:*

Bà Phạm Thị QN - Sinh năm: 1989 *(Vắng mặt).*

Trú tại: Khu phố 2, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 26/02/2022, bà Hoàng Thị KN cùng nhóm bạn gồm Nguyễn Chí Kiên, Phạm Thị QN, Nguyễn Huy Hoàng và Võ Văn Tài cùng ở dãy nhà trọ "Tiến Thành" tổ chức ăn nhậu tại phòng trọ của bà KN thuộc khu phố 3, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Đến khoảng 00 giờ ngày 27/02/2022, bị cáo Lưu Minh T cùng ở dãy phòng trọ mua thức ăn về đi ngang qua nên nhóm của bà KN rủ T vào ngồi ăn nhậu chung cho đến khoảng 04 giờ cùng ngày thì tất cả nghỉ. Đến khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, T thấy phòng bà KN đã tắt điện nhưng cửa chỉ khép hờ, T đẩy cửa vào trong thì nhìn thấy bà KN đã ngủ say, cạnh chỗ bà KN nằm có để 01 điện thoại di động hiệu Realme, đời máy RMX3081 nên T nảy sinh ý định lấy trộm. T lén lút đi đến cạnh bà KN, lấy điện thoại nói trên bỏ vào Ti quần rồi mang ra cất giấu vào cốp xe môtô hiệu Honda Vision biển số 93P2 – 895.31 của vợ T tên Phạm Thị Băng SG đang dựng ở hành lang của nhà trọ. Do trong lúc lấy trộm điện thoại, thấy bà KN đã say rượu, nằm ngủ một mình ở trong phòng nên T nảy sinh ý định quan hệ tình dục với bà KN. T đẩy cửa vào phòng bà KN, dùng tay chốt cửa chính, dùng tấm chăn nhỏ và cởi áo khoác của T che chắn ánh sáng trên cửa sổ phòng bà KN nhằm tránh người bên ngoài phát hiện. Lúc này, T mặc quần lửng và cởi trần, T dùng tay cởi bỏ quần áo dài, quần lót, áo lót của bà KN để xuống nệm. T tiếp tục dùng tay sờ soạng vào vú, vào âm hộ và dùng miệng hôn môi bà KN thì bị bà KN phản ứng đẩy T ra và nói T thả bà KN ra thì T dùng tay bịt miệng và tiếp tục hôn vú, hôn âm hộ của bà KN. Do bị say nên bà KN chỉ phản ứng yếu ớt. Sờ soạng, hôn hít bà KN được khoảng 01 – 02 phút, T tự cởi bỏ quần lửng, quần lót của mình và cầm dương vật đang cương cứng của T đưa vào âm hộ của bà KN để giao cấu thì bị bà KN dùng tay, chân đẩy, đạp và nghiêng người không cho T đưa dương vật vào. Sau đó, T tiếp tục đè bà KN nằm ngửa xuống đệm, dùng thân thể đè lên người bà KN, tay phải bịt miệng của bà KN, tay trái cầm dương vật đang cương cứng đưa vào âm hộ của bà KN và thực hiện hành vi giao cấu. T thực hiện hành vi giao cấu với bà KN được khoảng 10 phút, nghe có tiếng bà QN bên ngoài phòng trọ nên T dừng lại nghe ngóng thì bị bà KN dùng chân, tay đạp, đẩy T ra khỏi người bà KN. Bà KN đứng dậy bật đèn và khóc. Sợ bị phát hiện nên T mặc quần, lấy áo khoác trên cửa sổ mặc vào người rồi mở cửa phòng ra ngoài. T đến lấy xe môtô 93P2 – 895.31 định bỏ trốn thì bị bà QN giữ lại, yêu cầu T vào phòng bà KN nói chuyện. T đã vào phòng xin lỗi bà KN thì bà KN chỉ khóc và không nói gì nên T ra ngoài, điều khiển xe môtô 93P2 – 895.31 bỏ trốn sau nhà mẹ vợ T ở xã Minh Lập, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Sau đó, bà KN đã trình báo sự việc đến Công an phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài *(Bút lục 21, 22, 101 – 120, 128, 130 – 142, 143, 144, 147).*

Cùng ngày, bị cáo Lưu Minh T đã đến Công an phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên *(Bút lục 21, 22)*.

Kết luận định giá số 20/KLĐG ngày 01/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đồng Xoài, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Realme, đời máy RMX3081, đã qua sử dụng, còn hoạt động bình thường, trị giá 4.500.000 đồng *(Bút lục 46)*.

Kết luận giám định pháp y về tình dục số 81/2022/TD ngày 02/3/2022 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Bình Phước *(Bút lục 40, 41)*, kết luận đối với bà Hoàng Thị KN như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Hiện tại toàn thân không có dấu vết tổn thương.

- Môi lớn, môi bé, âm hộ, âm đạo, tầng sinh môn, hậu môn không có dấu vết tổn thương.

- Màng trinh: Giãn, đường kính khoảng 02cm, có vết rách ở vị trí 3 giờ, 6 giờ; không bầm tím, không xung huyết.

- Hiện tại không có thai.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 0%.

Tại bản Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 16/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Lưu Minh T về tội "Hiếp dâm" theo khoản 1 Điều 141 và tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lưu Minh T phạm tội "Hiếp dâm" và tội "Trộm cắp tài sản". Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 141; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lưu Minh T từ 03 năm tù đến 04 năm tù về tội "Hiếp dâm". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lưu Minh T từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 55 của của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lưu Minh T phải chấp hành hình phạt chung cho các tội "Hiếp dâm" và "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo Lưu Minh T thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại Hoàng Thị KN vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt. Về trách nhiệm hình sự, bà KN yêu cầu Tòa án xét xử bị cáo Lưu Minh T đúng theo quy định của pháp luật, về trách nhiệm dân sự, bà KN yêu cầu bị cáo Lưu Minh T bồi thường số tiền 50.000.000 đồng *(Năm mươi triệu đồng)*.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát, lời trình bày của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa, lời khai của người bị hại, người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài; Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lưu Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 16/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, phương tiện phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 27/02/2022 bị cáo Lưu Minh T đã lợi dụng tình trạng say rượu của bà Hoàng Thị KN đã dùng vũ lực thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn với bà KN. Bên cạnh đó bị cáo còn lợi dụng sự sơ hở của bà Hoàng Thị KN lén lút chiếm đoạt của bà KN 01 điện thoại di động hiệu Realme, đời máy RMX3081 trị giá 4.500.000 đồng *(Bốn triệu năm trăm ngàn đồng)* tại phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Hành vi của bị cáo Lưu Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Hiếp dâm"* và tội *"Trộm cắp tài sản"*, Tội phạm và Hình phạt được quy định tại Điều 141 và Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, quá trình thực hiện tội phạm bị cáo hoàn toàn làm chủ được hành vi của mình, nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn dục vọng cá nhân, bị cáo đã có hành vi lợi dụng tình trạng say rượu của bà Hoàng Thị KN để giao cấu trái với ý muốn của bà KN. Ngoài ra, để có tiền một cách nhanh chóng để phục vụ cho tiêu xài của bản thân mà không cần phải bỏ mồ hôi công sức, bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền tự do và bất khả xâm phạm về tình dục của người khác và quyền sở hữu tài sản của người khác - khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi đó đã gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Bản thân bị cáo Lưu Minh T có nhân thân xấu, ngày 06/9/2004 bị cáo bị TAND thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" tại Bản án số 1515/HSST, đến ngày 30/8/2005 mới chấp hành xong hình phạt tù và án phí. Ngày 13/7/2006 bị cáo bị TAND quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số

124/2006/HSST, đến ngày 29/4/2007 mới chấp hành xong hình phạt tù và án phí. Ngày 13/3/2008, bị cáo bị TAND Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 80/2008/HSST, đến ngày 02/02/2009 mới chấp hành xong hình phạt tù và án phí. Ngày 23/9/2011 bị cáo bị TAND Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" tại Bản án số 198/2011/HSST, đến ngày 12/10/2015 mới chấp hành xong hình phạt tù và án phí, điều này chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo một mức án tù có thời hạn thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để tiếp tục răn đe, giáo dục bị cáo trong môi trường có sự quản lý của Nhà nước, để sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng tài sản của người khác và cũng là để làm tốt công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung.

Tuy nhiên cũng cần phải xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi pháp tội, bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cần phải áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Lưu Minh T về tội "Hiếp dâm" theo khoản 1 Điều 141 và tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ pháp luật. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa về những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại là bà Hoàng Thị KN yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000 đồng *(Năm mươi triệu đồng)*. Tại phiên tòa bị cáo Lưu Minh T đồng ý bồi thường cho bà KN số tiền trên. Xét thấy đây là sự thỏa thuận tự nguyện của các bên và sự thỏa thuận này không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận sự thỏa thuận này và buộc bị cáo Lưu Minh T phải bồi thường cho bà KN số tiền trên.

[6] Vật chứng vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Realme, đời máy RMX3081 là tài sản của người bị hại Hoàng Thị KN. Ngày 04/3/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 11/QĐ-ĐTTH trả lại cho bà KN là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý.

- Đối với 01 xe mô tô Vision biển số 93P2-895.31 là tài sản hợp pháp của bà Phạm Thị Băng SG không liên quan đến vụ án. Ngày 04/3/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã ra Quyết định xử lý vật chứng số

11/QĐ-ĐTTH trả lại cho bà SG là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý.

- Đối với 01 áo khoác dài tay bằng vải, màu xanh có sọc trắng, vị trí lưng áo có dòng chữ "Mobifone"; 01 quần đùi lửng bằng vải màu xanh rêu đã cũ; 01 chiếc áo nữ bằng vải màu xanh nhạt, ngắn tay, có cổ, trên áo có in hình người màu xanh, đỏ; 01 quần dài nữ bằng vải màu xanh nhạt, trên quần có in hình người màu xanh, đỏ; 01 áo nịt ngực màu đen và 01 quần lót màu đen là những vật chứng của vụ án nhưng không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí:

Bị cáo Lưu Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Lưu Minh T** phạm tội *"Hiếp dâm"* và tội "*Trộm cắp tài sản"*.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 141; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lưu Minh T 04 *(Bốn)* năm tù về tội "Hiếp dâm".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lưu Minh T 01 *(Một)* năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 55 của của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lưu Minh T phải chấp hành hình phạt chung cho các tội "Hiếp dâm" và "Trộm cắp tài sản" là 05 *(Năm)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 27/02/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên buộc bị cáo Lưu Minh T phải bồi thường cho bà Hoàng Thị KN số tiền 50.000.000 đồng *(Năm mươi triệu đồng).*

4. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 01 áo khoác dài tay bằng vải, màu xanh có sọc trắng, vị trí lưng áo có dòng chữ "Mobifone"; 01 quần đùi lửng bằng vải màu xanh rêu đã cũ; 01 chiếc áo nữ bằng vải màu xanh nhạt, ngắn tay, có cổ, trên áo có in hình người màu xanh, đỏ; 01 quần dài nữ bằng vải màu xanh nhạt, trên quần có in hình người màu xanh, đỏ; 01 áo nịt ngực màu đen và 01 quần lót màu đen.

(Số vật chứng trên đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0002001, Quyển số 0041 ngày 06/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài).

5. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lưu Minh T phải chịu là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng *(Hai triệu năm trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Lưu Minh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Thị Băng SG có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại Hoàng Thị KN vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP.Đồng Xoài;
- Công an TP.Đồng Xoài;
- Chi cục THADS TP.Đồng Xoài;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ vụ án – Văn phòng.